



**TỔNG CÔNG TY
XÂY DỰNG THỦY LỢI 4-CTCP**

-----o0o-----

Số: **080** CV/TCT-TK
(V/v CBTT Nghị quyết HĐQT)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 05 năm 2025

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Chúng tôi là:

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4-CTCP

Mã chứng khoán: **TL4 - Upcom**

Trụ sở chính: Số 205A Nguyễn Xí, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3899 3850 Fax: 08.38993851

Người thực hiện Công bố thông tin: Bà **LÊ THỊ HOA**

Nội dung thông tin công bố như sau:

Tổng công ty Xây dựng Thủy Lợi 4-CTCP công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị số 013/2025/NQ-HĐQT ngày 29/05/2025 về việc Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy Ban kiểm toán của Tổng công ty.

Thông tin này đã được thực hiện công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website: thuyloi4.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố Webside TCT;
- Lưu: VT. TCT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ THANH SƠN

Số: 043../2025/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 5. năm 2025

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG THỦY LỢI 4-CTCP

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;
- Điều lệ sửa đổi bổ sung lần thứ 18 của Tổng Công ty cổ phần Xây dựng Thủy Lợi 4-CTCP được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết số 008/2025/NQ-HĐQT ngày 28/04/2025 của Hội đồng quản trị;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị số 014/2025/BBH-HĐQT ngày 28/04/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua và ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán của Tổng Công ty như tài liệu đính kèm Nghị quyết này.

Điều 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ủy ban kiểm toán và các khối/ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Công bố thông tin;
- UBKT;
- Lưu: HĐQT, VT TCT.



Ông NGUYỄN ĐÌNH QUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA

ỦY BAN KIỂM TOÁN

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 013/2025/NQ-HĐQT ngày 21/5/2025
của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Xây dựng Thủy Lợi 4-CTCP)*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2025

MỤC LỤC

Điều 1. Mục đích	3
Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	3
Điều 3. Giải thích từ ngữ	3
Điều 4. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán	3
Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán	4
Điều 6. Thành phần Ủy ban kiểm toán	5
Điều 7. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán	5
Điều 8. Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên	5
Điều 9. Mối quan hệ giữa các thành viên Ủy ban kiểm toán	6
Điều 10. Mối quan hệ với Ban Tổng Giám đốc	6
Điều 11. Mối quan hệ với Hội đồng quản trị	6
Điều 12. Mối quan hệ với các đơn vị/bộ phận liên quan trong Công ty	7
Điều 13. Hiệu lực thi hành	7
Điều 14. Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ	7

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 043/2025/NQ-HĐQT ngày 29/5/2025
của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Xây dựng Thủy Lợi 4-CTCP)

Điều 1. Mục đích

Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán Tổng Công ty Xây dựng Thủy Lợi 4-CTCP được xây dựng, ban hành nhằm cụ thể, chi tiết các quy định về cơ cấu tổ chức nhân sự, cơ chế thực thi nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Tổng Công ty, các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Tổng Công ty và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán và các thành viên Ủy ban kiểm toán nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán được áp dụng cho Ủy ban kiểm toán, các thành viên Ủy ban kiểm toán và các bên có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - a. “Quy Chế” : nghĩa là Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán của Tổng Công ty Xây Dựng Thủy Lợi 4-CTCP.
 - b. “Điều lệ” : nghĩa là Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ 18 của Tổng Công ty Xây Dựng Thủy Lợi 4-CTCP được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua ngày 28/04/2025 và bao gồm tất cả các sửa đổi, bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại từng thời điểm.
 - c. “ĐHĐCĐ” : nghĩa là Đại hội đồng cổ đông.
 - d. “HĐQT” : nghĩa là Hội đồng quản trị
 - e. “Ủy ban kiểm toán”: nghĩa là Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT.
2. Trừ khi ngữ cảnh có quy định khác, các thuật ngữ đã được định nghĩa tại Điều Lệ, các quy chế của Tổng Công ty sẽ có ý nghĩa tương đương như được quy định trong Quy Chế này.
3. Trong Quy Chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Điều 4. Các nguyên tắc hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán báo cáo trực tiếp bằng văn bản với HĐQT và không bị can thiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo Tổng Công ty tuân thủ mọi quy định luật pháp.
2. Thành viên Ủy ban kiểm toán thực hiện các công việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định có liên quan; không tham gia các hoạt động làm ảnh hưởng đến uy tín nghề nghiệp.

3. Thành viên Ủy ban kiểm toán không tiết lộ các thông tin được cung cấp trừ khi việc tiết lộ thông tin theo yêu cầu pháp luật.
4. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải trung thực, không bị ảnh hưởng chi phối từ bất kỳ ai trong việc đưa ra các kết luận của mình.
5. Công việc của Ủy ban kiểm toán không làm giảm trách nhiệm tập thể, trách nhiệm cá nhân của thành viên HĐQT liên quan đến các nhiệm vụ và trách nhiệm được giao.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ủy ban kiểm toán:

1. Giám sát tính trung thực báo cáo tài chính của Tổng Công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của Tổng Công ty;
2. Rà soát hệ thống Kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ;
4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty;
5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để HĐQT thông qua trước khi trình lên ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt;
6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp Tổng Công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
7. Giám sát nhằm bảo đảm Tổng Công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của Tổng Công ty;
8. Được quyền trao đổi, yêu cầu cung cấp các tài liệu, thông tin, hồ sơ, báo cáo,... liên quan đến tình hình hoạt động của Tổng Công ty, được đến các địa điểm làm việc, kinh doanh của Tổng Công ty, trao đổi với các thành viên HĐQT khác, Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối, Kế toán trưởng, người quản lý, người điều hành khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán; Các hồ sơ cung cấp (theo người quản lý và người điều hành);
9. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán;
10. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết;
11. Xây dựng và trình HĐQT các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro, đề xuất với HĐQT các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Tổng Công ty;
12. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến HĐQT khi phát hiện thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty;
13. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình HĐQT thông qua;

14. Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Tổng Công ty.

Điều 6. Thành phần và chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán

1. HĐQT thành lập Ủy ban kiểm toán, là đơn vị chuyên môn trực thuộc HĐQT.
2. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên HĐQT độc lập. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán là các thành viên HĐQT không điều hành.
3. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt động của Tổng Công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng Công ty;
 - b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng Công ty trong 03 năm liền trước đó.
4. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.
5. Việc bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán và các thành viên khác trong Ủy ban kiểm toán phải được HĐQT thông qua tại cuộc họp HĐQT.
6. Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán; tiền lương của Chủ tịch và các thành viên Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị quyết định.
7. Trong nhiệm kỳ của Ủy ban kiểm toán, nếu có thành viên Ủy ban kiểm toán từ chức, HĐQT có thể cân nhắc và bổ nhiệm một người khác để thay thế. Thành viên thay thế phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Ủy ban kiểm toán được quy định tại Quy chế này và Điều lệ Tổng công ty. Nhiệm kỳ của thành viên thay thế sẽ bắt đầu từ ngày được HĐQT bổ nhiệm và sẽ kết thúc đồng thời với nhiệm kỳ của các thành viên đương nhiệm.

Điều 7. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

1. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp được lập chi tiết, rõ ràng và phải được lưu giữ đầy đủ. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp.
2. Ủy ban kiểm toán thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Tổng công ty quy định. Mỗi thành viên Ủy ban kiểm toán có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Điều lệ Tổng công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban kiểm toán được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban kiểm toán.

Điều 8. Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên

1. Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm báo cáo hoạt động tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

2. Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên phải đảm bảo có các nội dung sau:
- Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty;
 - Tổng kết các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán;
 - Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Tổng Công ty;
 - Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng Công ty, công ty con, công ty khác do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Tổng Công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;
 - Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Tổng Công ty;
 - Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;
 - Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán với HĐQT, Tổng Giám đốc và các cổ đông;
 - Các nội dung khác (nếu có).

Điều 9. Mọi quan hệ giữa các thành viên Ủy ban kiểm toán

Các thành viên Ủy ban kiểm toán có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung để đảm bảo thực hiện tốt trách nhiệm, quyền và nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán theo quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán là người điều phối công việc chung của Ủy ban kiểm toán nhưng không có quyền chi phối các thành viên Ủy ban kiểm toán.

Điều 10. Mọi quan hệ với Ban Tổng Giám đốc

Ủy ban kiểm toán có mối quan hệ độc lập với Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty, có chức năng thực hiện giám sát hoạt động, điều hành của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Điều 11. Mọi quan hệ với Hội đồng quản trị

- Ủy ban kiểm toán là một đơn vị trong Tổng Công ty, quan hệ làm việc với HĐQT Tổng Công ty theo nguyên tắc độc lập và theo Điều lệ Tổng Công ty.
- Các thành viên Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm tham dự các cuộc họp HĐQT, tham gia thảo luận đóng góp ý kiến vào các nội dung được đưa ra trong cuộc họp.
- Các thành viên HĐQT phải cung cấp tài liệu, thông tin liên quan đến kết quả hoạt động theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán, đồng thời phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ lẫn nhau để hoàn

thành nhiệm vụ.

Điều 12. Mối quan hệ với các đơn vị/bộ phận liên quan trong Tổng Công ty

1. Các đơn vị/bộ phận liên quan trong Tổng công ty có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực và chính xác mọi thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết phục vụ cho hoạt động kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm toán theo yêu cầu; Không được từ chối, trì hoãn hoặc che giấu thông tin dưới bất kỳ hình thức nào.
2. Thông báo ngay cho Ủy ban kiểm toán khi phát hiện những yếu kém, sai phạm, rủi ro, thất thoát lớn về tài sản hoặc nguy cơ thất thoát tài sản.
3. Thực hiện những kiến nghị đã thống nhất với Ủy ban kiểm toán hoặc theo chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.
4. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để Ủy ban kiểm toán làm việc đạt hiệu quả cao nhất.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này bao gồm 14 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Quy chế này được lập thành hai (02) bản gốc bằng tiếng Việt và được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng Công ty.

Điều 14. Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ

1. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa các điều khoản của Quy chế này và các quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Tổng Công ty thì quy định của pháp luật và/hoặc Điều lệ Tổng Công ty sẽ được ưu tiên áp dụng thay cho Quy chế này.
2. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán có trách nhiệm rà soát định kỳ Quy chế này và đề xuất các sửa đổi, bổ sung, thay thế cần thiết và phù hợp quy định pháp luật.
3. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ Quy chế này thuộc thẩm quyền của HĐQT Tổng Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐÌNH QUYỀN

